

PHỤ LỤC: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Bảo Minh

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
1	Điểm 1 phần định nghĩa các thuật ngữ quy định: b. “<u>Cán bộ quản lý</u>” là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán Trưởng và <u>các vị trí quản lý khác</u> trong Bảo Minh được HĐQT phê chuẩn. k. “<u>Người có liên quan</u>” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp	<i>b. “<u>Người điều hành Bảo Minh</u>” là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán Trưởng và <u>các người điều hành khác</u> trong Bảo Minh được HĐQT phê chuẩn.</i> <i>“<u>Người quản lý</u>” , bao gồm những người như sau:</i> + <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị; Thành viên Hội đồng quản trị;</i> + <i>Trưởng Ban kiểm soát; Trưởng Ban kiểm toán nội bộ; kiểm soát viên;</i> + <i>Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc;</i> + <i>Trưởng bộ phận kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ; Kế toán trưởng; Giám đốc Công Ty Thành viên; Trưởng văn phòng đại diện; Người đứng đầu các bộ phận nghiệp vụ; Chuyên gia tính toán dự phòng và khả năng thanh toán.</i> k. “<u>Người có liên quan</u>” là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, <u>khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán.</u>	Phù hợp Điều lệ mẫu	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
2	Điểm 1 phần định nghĩa các thuật ngữ quy định: m. “Thành viên Hội đồng quản trị <u>độc lập</u> không điều hành” là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.	Sửa đổi Điểm 1, khoản m phần định nghĩa các thuật ngữ Điều lệ như sau: <i>“Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành”</i> là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những người quản lý.	Phù hợp Điều 2 khoản 6 Nghị định 71	☐	☐
3	Điểm 1 phần định nghĩa các thuật ngữ quy định: n. “Thành viên <u>Hội đồng quản trị độc lập</u>”: là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện sau: - Là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và không phải là người có liên quan với Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó giám đốc (Phó Tổng giám đốc), Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm; - Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc của các công ty con, công ty liên kết, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát; - Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của công ty; - Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho Bảo Minh trong hai	Có thể sửa đổi Điểm 1, khoản n phần định nghĩa các thuật ngữ Điều lệ như sau: <i>Thành viên độc lập Hội đồng quản trị</i> có các điều kiện và tiêu chuẩn sau đây: a) <i>Không phải là người đang làm việc cho Bảo Minh, công ty con của Bảo Minh; không phải là người đã từng làm việc cho Bảo Minh, công ty con của Bảo Minh ít nhất trong 03 năm liền trước đó.</i> b) <i>Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Bảo Minh, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;</i> c) <i>Không phải là người có vợ, chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Bảo Minh; là người quản lý của Bảo Minh hoặc công ty con của Bảo Minh;</i> d) <i>Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Bảo Minh;</i>	Phù hợp Điều 7 khoản 2 NĐ 71; Điều 151 khoản 2 Luật DN	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	(02) năm gần nhất; - Không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với Bảo Minh chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào của công ty trong hai (02) năm gần nhất.	đ) <i>Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của Bảo Minh ít nhất trong 05 năm liền trước đó.</i>			
4	Điều lệ Bảo Minh không có định nghĩa về “cổ đông lớn” nhưng thuật ngữ này được sử dụng trong các quy định khác của Điều lệ.	Bổ sung vào Điểm 1 phần định nghĩa các thuật ngữ khoản q như sau: <i>“Cổ đông lớn là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm phần trăm (5%) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Bảo Minh.”</i>	Phù hợp Điều 2 khoản 3 NĐ 71	☐	☐
5	Điều 2 Về Mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của Bảo Minh 1. Lĩnh vực kinh doanh của Bảo Minh a. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm: a1. Kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ trực tiếp: - Bảo hiểm sức khỏe và tai nạn con người - a2. Kinh doanh tái bảo hiểm: Nhận và nhượng tái bảo hiểm... b. Các dịch vụ liên quan	Sửa Điều 2 Điều lệ như sau: <i>1. Ngành, nghề kinh doanh của Bảo Minh:</i> <i>Bảo Minh tiến hành các hoạt động kinh doanh các ngành nghề theo Giấy phép thành lập và hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.</i> <i>2. Mục tiêu:</i> <i>- Tối đa hóa các khoản lợi nhuận của Bảo Minh;</i> <i>- Tăng lợi tức cho các cổ đông;</i> <i>- Đóng góp cho ngân sách Nhà Nước;</i>	Phù hợp Điều 7 khoản 1 LDN và điều chỉnh giấy phép kinh doanh.	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	Giám định, điều tra... c. Tiến hành hoạt động đầu tư tài chính theo quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm và các quy định của pháp luật khác có liên quan. d. Các hoạt động khác theo quy định của pháp luật. 3. Phạm vi kinh doanh và hoạt động: a. Bảo Minh được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của công ty. b. Bảo Minh có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	<i>- Tạo việc làm ổn định cho người lao động.</i> <i>3. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</i> <i>a. Bảo Minh được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo <u>Giấy phép thành lập và hoạt động và điều lệ này...</u></i>			
6	Điều 5 Khoản 2 Vốn điều lệ của Bảo Minh tại thời điểm ban hành Điều lệ này là 830.498.888.000 đồng, được chia thành 83.049.888 cổ phần phổ thông với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	Vốn điều lệ của Bảo Minh tại thời điểm ban hành Điều lệ này là <u>913.540.370.000</u> đồng, được chia thành <u>91.354.037</u> cổ phần phổ thông với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.	Để phù hợp với Giấy phép điều chỉnh số 27/GPĐC10/KDBH ngày 12/01/2017,	☐	☐
7	Điều 5 Khoản 6 Bảo Minh chỉ có thể tăng vốn điều lệ của mình khi được ĐHĐCĐ thông qua phù hợp với các quy định của pháp luật	<i>Sửa đổi Điều 5 khoản 6 Điều lệ như sau:</i> <i>Bảo Minh có thể thay đổi vốn điều lệ khi được ĐHĐCĐ thông qua phù hợp với các quy định của pháp luật.</i>	Phù hợp Điều lệ mẫu TT 95 và LDN	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
		<i>Bảo Minh có thể thay đổi vốn điều lệ trong các trường hợp sau đây:</i> <i>a) Theo quyết định của ĐHĐCĐ, Bảo Minh hoàn trả một phần vốn góp cho cổ đông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ trong Bảo Minh nếu Bảo Minh đã hoạt động kinh doanh liên tục trong hơn 02 năm, kể từ ngày đăng ký thành lập và bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác sau khi đã hoàn trả cho cổ đông;</i> <i>b) Bảo Minh mua lại cổ phần đã phát hành quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Điều lệ này;</i> <i>c) Vốn điều lệ không được các cổ đông thanh toán đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều 112 của Luật doanh nghiệp.</i>			
8	Điều 7 khoản 3 quy định: Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Bảo Minh, trừ trường hợp ĐHĐCĐ quy định khác. Bảo Minh phải thông báo việc chào bán cổ phần, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua phù hợp (tối thiểu hai mươi ngày làm việc) để cổ đông có thể đăng ký mua. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do HĐQT của Bảo Minh quyết định. HĐQT có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà HĐQT thấy là phù hợp, nhưng	Sửa đổi Điều 7 khoản 3 Điều lệ như sau: Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Bảo Minh, trừ trường hợp ĐHĐCĐ quy định khác. Bảo Minh phải thông báo việc chào bán cổ phần, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua phù hợp (tối thiểu hai mươi ngày làm việc) để cổ đông có thể đăng ký mua. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do HĐQT của Bảo Minh quyết định. HĐQT có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà HĐQT thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho	Phù hợp Điều lệ mẫu Điều 6 khoản 6	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp ĐHĐCĐ chấp thuận khác hoặc trong trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán <u>theo phương thức đấu giá</u> .				
9	Điều 7 Khoản 7 Cổ phiếu của các cổ đông sáng lập, của cổ đông pháp nhân hoặc thể nhân có đại diện làm thành viên HĐQT là cổ phiếu ghi danh	Đề nghị bỏ điều khoản này	Phù hợp LDN 2014	☐	☐
10	Điều 17 về Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại: 2. Tất cả các Cổ phần được mua lại được coi là Cổ phần chưa bán trong số Cổ phần được quyền chào bán.	Sửa đổi Khoản 2 Điều 17 Điều lệ như sau: 2. Tất cả các cổ phần được mua lại theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 Điều lệ này được coi là cổ phần chưa bán (<u>là cổ phần được quyền chào bán và chưa được thanh toán</u>). <u>Công ty phải làm thủ tục điều chỉnh giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị mệnh giá các cổ phần được công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phần, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác.</u> Bổ sung Khoản 4 Điều 17 Điều lệ: <u>4. Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu hủy cổ phiếu gây ra đối với công ty.</u>	Phù hợp LDN 2014	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	Điều 19 khoản 2 2. Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi 2.1. Thành viên Hội đồng quản trị, <u>thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Bảo Minh vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.</u> 2.2. Thành viên Hội đồng quản trị, <u>thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác</u> có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Bảo Minh mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. 2.3. Bảo Minh không cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, <u>thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác</u> và những người có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ trường hợp các khoản vay hoặc bảo lãnh nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.	2.1. Thành viên Hội đồng quản trị, <i>Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người quản lý phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác</i>; không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Bảo Minh vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác. 2.2. Thành viên Hội đồng quản trị, <i>Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người quản lý</i> có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Bảo Minh mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. 2.3. <i>Trừ trường hợp DHDCTD có quyết định khác</i>, Bảo Minh không cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, <i>Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người quản lý</i> và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính.	Phù hợp Điều 40 Điều lệ mẫu	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	2.4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Bảo Minh với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, <u>thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác</u> hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, <u>thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác</u> hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây: a. <u>Hội đồng quản trị chấp thuận</u> các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 20% tổng giá trị tài sản Bảo Minh ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trường hợp này, người đại diện Bảo Minh ký hợp đồng phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. <u>Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo;</u> thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết. b. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng	2.4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Bảo Minh với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, <i>Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người quản lý</i> và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, <i>Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người quản lý</i> hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây: a. <i>Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người quản lý đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</i> b. <i>Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn hai mươi phần</i>			

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	và giao dịch khác ngoài các giao dịch quy định tại mục a Điều này. Trường hợp này, người đại diện Bảo Minh ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; <u>hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành.</u> c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc một tiểu ban trực thuộc <u>Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép thực hiện.</u> Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan với các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Bảo Minh hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.	<i>trăm (20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người quản lý đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;</i> c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Bảo Minh vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được <u>Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.</u> Thành viên Hội đồng quản trị, <u>Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người quản lý</u> và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Bảo Minh hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.			

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
11	Điều 21 khoản 9 điểm a, b: 9. Đề cử hoặc ứng cử người vào HĐQT và Ban kiểm soát theo các quy định sau đây: a. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số <u>cổ phần có quyền biểu quyết</u> trong thời hạn liên tục (06) tháng trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị... b. Các cổ đông nắm giữ <u>ít hơn 10%</u> cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục (06) tháng trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát...	Sửa đổi Điều 21 khoản 9 điểm a và b Điều lệ như sau: 9. <u>Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị; thành viên Ban kiểm soát theo các quy định sau đây:</u> a. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số <u>cổ phần phổ thông</u> trong thời hạn liên tục (06) tháng trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị... b. Các cổ đông nắm giữ <u>tối thiểu 5% số cổ phần phổ thông</u> trong thời hạn liên tục (06) tháng trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát...	Phù hợp Điều 12 khoản 3 điểm a Điều lệ mẫu	☐	☐
12	Điều 21. Quyền của cổ đông 10. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu <u>trên 10%</u> tổng số Cổ phần phổ thông của Bảo Minh trong thời hạn liên tục sáu (6) tháng trở lên có quyền sau: b. <u>Kiến nghị với HĐQT</u> về các vấn đề đưa vào chương trình nghị sự của bất kỳ mọi cuộc họp ĐHĐCĐ, theo đó HĐQT chỉ có quyền từ chối các kiến nghị đó nếu (a) kiến nghị không được gửi đến trước cuộc họp ít nhất bảy (7) ngày hoặc không đầy đủ, hoặc (b) vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ;	10. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu <u>từ 10%</u> tổng số Cổ phần phổ thông của Bảo Minh trong thời hạn liên tục sáu (6) tháng trở lên có quyền sau: b. <u>Kiến nghị với Người triệu tập họp ĐHĐCĐ</u> về các vấn đề đưa vào chương trình nghị sự của bất kỳ mọi cuộc họp ĐHĐCĐ, theo đó <u>Người triệu tập họp ĐHĐCĐ</u> chỉ có quyền từ chối các kiến nghị đó nếu (a) kiến nghị không được gửi đến trước cuộc họp ít nhất bảy (7) ngày hoặc không đầy đủ, hoặc (b) vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ;	Phù hợp LDN	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
13	Điều 22. Nghĩa vụ của các cổ đông 1. Tuân thủ Điều lệ Bảo Minh và các quy chế hoạt động của Bảo Minh, chấp hành các quyết định của HĐQT và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ; 6. Hoàn thành các nghĩa vụ khác do pháp luật quy định. ⇒ Nhận xét: Các nghĩa vụ này hiện còn thiếu so với nghĩa vụ của cổ đông được qui định tại Khoản 2 và khoản 6 Điều 13 Điều lệ mẫu (TT95)	Bổ sung, sửa đổi Điều 22 Điều lệ như sau: <i>6. Tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:</i> <i>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</i> <i>b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</i> <i>c. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</i> <i>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.</i> <i>7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Bảo Minh dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:</i> <i>a. Vi phạm pháp luật;</i> <i>b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</i> <i>c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Bảo Minh.</i> <i>(Các nghĩa vụ khác đối với các loại cổ phần khác).</i> 8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác do pháp luật quy định.	Phù hợp Điều 13 Điều lệ mẫu	☐	☐
14	Điều 25 khoản 1 điểm c: 1. HĐQT phải triệu tập họp bất thường ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau: c. Số thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát giảm quá	Sửa Điều 25 khoản 1 điểm c Điều lệ như sau: 1. HĐQT phải triệu tập họp bất thường ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau: c. Số thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát <u>còn lại ít hơn số</u>	Phù hợp Điều 136 khoản 3 điểm b, khoản 4 LDN	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	<u>một phần ba (1/3) so với quy định của pháp luật;</u>	<i>thành viên theo quy định của pháp luật</i> <i>Trường hợp Điều lệ Bảo Minh không quy định khác, thì HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày số thành viên HĐQT còn lại theo quy định tại điểm này.</i> <i>Số thành viên HĐQT bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ Bảo Minh. Trường hợp này, HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;</i>			
15	Điều 25 khoản 1 điểm d d. Theo yêu cầu bằng văn bản của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu <u>trên mười phần trăm</u> (10%) số Cổ phần của Bảo Minh trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan;	d. Theo yêu cầu bằng văn bản của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu <i>từ mười phần trăm</i> (10%) số Cổ phần của Bảo Minh trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng...	Phù hợp Điều 114 khoản 2 LDN	☐	☐
16	Điều 27 khoản 5 5. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu <u>trên mười phần trăm (10%)</u> số Cổ phần của Bảo Minh trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông...	Sửa đổi Điều 27 khoản 5 như sau: 5. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu <i>từ mười phần trăm (10%)</i> số Cổ phần của Bảo Minh trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông...	Phù hợp LDN Điều 114	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
17	Điều 27 khoản 6 điểm b b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông <u>không có đủ ít nhất 10%</u> cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định Điều lệ này;	Sửa đổi Điều 27 khoản 6 điểm b Điều lệ như sau: b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông <i>không có đủ 10%</i> cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định Điều lệ này;	Phù hợp LDN Điều 114	☐	☐
18	Điều 34 đoạn đầu Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <u>cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành và Ban kiểm soát có quyền</u> yêu cầu tòa án hoặc Trọng tài xem xét và hủy bỏ Nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau đây...	Sửa đổi Đoạn đầu Điều 34 Điều lệ như sau: Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp ĐHĐCĐ hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, <i>thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền</i> yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau đây...	Phù hợp khoản 2 Điều 114 LDN	☐	☐
19	Điều 39 khoản 11 11. Biểu quyết. b. Thành viên HĐQT không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Bảo Minh. <u>Một thành viên Hội đồng</u> sẽ không được tính vào <u>số lượng đại biểu</u> tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức một cuộc họp	Sửa đổi, bổ sung Điều 39 khoản 11 Điều lệ như sau: b. Thành viên HĐQT không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Bảo Minh. <i>Thành viên Hội đồng quản trị</i> sẽ không được tính vào <i>tỷ lệ thành viên</i> tối thiểu có mặt để có thể tổ chức một cuộc họp HĐQT về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;	Phù hợp Điều lệ mẫu Điều 30 khoản 11 điểm c, d	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	HĐQT về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết.	Bổ sung điểm c, d, e khoản 11 Điều 39: <i>c. Theo quy định tại điểm d khoản 11 Điều này, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên HĐQT mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên HĐQT liên quan chưa được công bố đầy đủ;</i> <i>d. Thành viên HĐQT hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 2.4 Điều 19 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;</i> <i>e. Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp HĐQT, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</i>			
20	Điều 39 khoản 14 14. HĐQT thành lập các tiểu ban: Tiểu ban chính sách phát triển; Tiểu ban Lao động tiền lương; Tiểu ban Nhân sự và các Tiểu ban khác nếu thấy cần thiết. <u>Trưởng các tiểu ban này (nếu có) là thành viên Hội đồng quản trị.</u> Trong quá trình thực hiện quyền hạn được uỷ thác, các tiểu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp	Sửa đổi Điều 39 khoản 14, 15 Điều lệ như sau: <i>14. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm</i>	Phù hợp Điều 17 NĐ 71/2017/NĐ-CP và Điều 31 Điều lệ mẫu	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	<u>thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiểu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng (a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và (b) nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.</u>	<i>làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.</i> <i>Việc thành lập các tiểu ban phải được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ.</i> <i>Trường hợp, không thành lập các tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng, HĐQT có thể phân công thành viên độc lập HĐQT giúp HĐQT trong các hoạt động nhân sự, lương thưởng.</i>			
21	Điều 40 khoản 1 Thành viên Hội đồng quản trị bị mất tư cách trong các trường hợp sau: g. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của HĐQT liên tục trong vòng sáu (06) tháng mà không có sự chấp thuận của HĐQT <u>và HĐQT quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống</u> (trừ trường hợp bất khả kháng);	Sửa đổi Điều 40 khoản 1 Điều lệ như sau: g. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của HĐQT liên tục trong vòng sáu (06) tháng <u>liên tục</u> mà không có sự chấp thuận của HĐQT (trừ trường hợp bất khả kháng); Bổ sung điểm i, k khoản 1 Điều 40: i. <u>Thành viên đó cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Bảo Minh với tư cách là ứng viên HĐQT;</u> k. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	Phù hợp Điều lệ mẫu Điều 26 khoản 3	☐	☐
22	Điều 40 khoản 2 2. HĐQT có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên HĐQT để thay thế chỗ trống phát sinh	Pháp luật hiện hành không quy định về nội dung này. Đề nghị bỏ nội dung này		☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	và thành viên mới này phải được chấp thuận tại ĐHĐCĐ ngay tiếp sau đó. Sau khi được ĐHĐCĐ chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được HĐQT bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của HĐQT. Trong trường hợp thành viên mới không được ĐHĐCĐ chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra ĐHĐCĐ có sự tham gia biểu quyết của thành viên HĐQT thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.				
23	Điều 42 khoản 1 1. Chủ tịch HĐQT có <u>trách nhiệm và quyền hạn</u> sau: a. Triệu tập các phiên họp của HĐQT; b. Chuẩn bị nội dung, chương trình và điều khiển các buổi họp để thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; c. <u>Lập chương trình công tác và phân công thành viên theo dõi quá trình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT;</u> d. Tổ chức việc thông qua Nghị quyết của HĐQT <u>dưới hình thức khác;</u>	Sửa đổi Điều 42 khoản 1 Điều lệ như sau: 1. Chủ tịch HĐQT có các <i><u>quyền và nghĩa vụ</u></i> sau đây: a. <i><u>Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;</u></i> b. <i><u>Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp HĐQT để thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT;</u></i> c. <i><u>Giám sát quá trình tổ chức thực hiện</u></i> các nghị quyết của HĐQT; d. Tổ chức việc thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị; e. Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ, <i><u>cuộc họp HĐQT;</u></i>	Phù hợp LDN Điều 152 khoản 3	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	e. Chủ tọa họp ĐHĐCĐ;	g. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.			
24	Điều 44 khoản 3, 4, 5 Điều 44. Quy định chung về ban kiểm soát 2. Số lượng <u>thành viên Ban kiểm soát</u> của Bảo Minh là <u>5 thành viên</u>. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. 3. Các thành viên Ban kiểm soát <u>không phải là</u> người trong bộ phận kế toán, tài chính của Bảo Minh và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Bảo Minh. 4. Các thành viên Ban kiểm soát <u>không phải là</u> người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Bảo Minh. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau: ... 5. <u>Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát:...</u>	Sửa đổi Điều 44 Điều lệ như sau: 2. Số lượng <u>Kiểm soát viên</u> của Bảo Minh là <u>năm (05) người</u>. <u>Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</u> Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam; 3. <u>Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</u> h. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh Nghiệp; i. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người giữ chức vụ quản lý khác tại Bảo Minh; k. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Bảo Minh; l. Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Bảo Minh trong 03 năm liền trước đó; 4. <u>Các Kiểm soát viên bầu một (01) người trong số họ làm Trưởng ban theo nguyên tắc đa số. Trưởng ban kiểm soát</u>	Phù hợp Điều 163 LDN, Điều 37 Điều lệ mẫu	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
		<i>phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Bảo Minh.</i> Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau: ...			
25	Điều 46 khoản 4 4. Trong các trường hợp khuyết chức danh Trưởng Ban kiểm soát, các thành viên còn lại của Ban kiểm soát cử 1 người tạm thay thế. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Bảo Minh quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.	Luật không có quy định tuy nhiên xét thấy Bảo Minh cần giữ nguyên nội dung điều khoản này.		☐	☐
26	Điều 46 khoản 5 điểm f 5. Thành viên Ban kiểm soát <u>không còn tư cách thành viên</u> trong các trường hợp sau: b. Thành viên đó đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề vì phạm các tội buôn lậu, làm hàng giả, buôn bán hàng giả, kinh doanh trái phép, trốn thuế, lừa dối khách hàng và các tội khác theo quy định của pháp luật;	Có thể sửa Điều 46 khoản 5 Điều lệ như sau: 5. <i>Kiểm soát viên</i> không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau: b. Thành viên đó đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang phải chấp hành hình phạt tù; <i>hoặc bị cơ quan có thẩm quyền tước giấy phép hành nghề do vi phạm pháp luật;</i> c. Có đơn từ chức bằng một văn bản gửi đến trụ sở chính cho	Phù hợp với Điều 169 Luật doanh nghiệp		

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	c. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính cho Bảo Minh; e. Thành viên <u>đó vắng mặt liên tục trong vòng sáu tháng không tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát trong thời gian đó mà không được phép của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát quyết nghị rằng vị trí của người đó bị bỏ trống (trừ trường hợp bất khả kháng);</u> g. Thành viên đó bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của ĐHĐCĐ.	Bảo Minh <u>và được chấp thuận;</u> e. <u>Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</u> g. <u>Theo quyết định của ĐHĐCĐ;</u> h. <u>Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ công ty;</u> i. <u>Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công.</u>			
27	Điều 48. Bổ nhiệm và nhiệm kỳ Tổng giám đốc điều hành 1. HĐQT bổ nhiệm một thành viên trong HĐQT hoặc một người khác làm <u>Tổng Giám đốc điều hành</u> và quy định mức lương, thù lao và các lợi ích liên quan khác. 2. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc điều hành là <u>5 năm</u> và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp	Điều 48 Điều lệ có thể được sửa đổi như sau: 1. HĐQT bổ nhiệm một (01) thành viên HĐQT hoặc một người khác làm <u>Tổng giám đốc</u>; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. <u>Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Bảo Minh.</u> 2. Nhiệm kỳ của <u>Tổng Giám đốc không quá</u> năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu	Phù hợp Điều lệ mẫu Điều 35 khoản 1, khoản 2	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	đồng lao động. <u>Tổng Giám đốc điều hành</u> không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, <u>tức là những người vi thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.</u> 3. Tiêu chuẩn, điều kiện làm Tổng Giám đốc điều hành: b. <u>Là cá nhân sở hữu ít nhất 10% vốn điều lệ của Bảo Minh</u> hoặc người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong ngành bảo hiểm;	lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. <u>Tổng Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này, không là người đã bị phán quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Bảo Minh.</u> 3. b. Luật Doanh Nghiệp đã không còn quy định Tổng Giám đốc bắt buộc phải là cá nhân sở hữu ít nhất 10% vốn điều lệ của công ty nữa. Vì thế, đề xuất bỏ nội dung này tại Điều 48.3.b Điều lệ.			
28	Điều 49. Quyền hạn và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc điều hành <u>Tổng Giám đốc điều hành</u> là người trực tiếp điều hành công việc hàng ngày của Bảo Minh; có các quyền hạn và nhiệm vụ như sau:	Điều 49 khoản 1 Điều lệ có thể được sửa đổi như sau: <u>Tổng Giám đốc</u> là người trực tiếp điều hành <u>công việc kinh doanh</u> hàng ngày của Bảo Minh <u>theo những thông lệ quản lý tốt nhất</u>; có các quyền hạn và nhiệm vụ như sau: Bổ sung điểm m khoản 1 Điều 49 Điều lệ: <i>m. Các quyền khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, các quy chế nội bộ của Bảo Minh, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Bảo Minh.</i>	Phù hợp LDN Điều 157 khoản 4; Điều lệ mẫu Điều 35 khoản 3	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	2. Nhiệm vụ: a. Trước 31/12 hàng năm, <u>Tổng Giám đốc điều hành</u> phải trình HĐQT <u>phê chuẩn kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư</u>;	2. Nhiệm vụ: a. Trước 31/12 hàng năm, Tổng Giám đốc trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh <u>chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp. Kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo phải phù hợp với kế hoạch tài chính năm (05) năm đã được ĐHĐCD phê duyệt</u>;			
29	Điều 50. Từ nhiệm và đương nhiên mất tư cách 2. <u>Tổng Giám đốc điều hành</u> bị đương nhiên mất tư cách khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây: a. Chết, mất trí, mất quyền công dân; 4. HĐQT có thể <u>bãi nhiệm</u> Tổng Giám đốc điều hành <u>khi có từ hai phần ba thành viên HĐQT trở lên biểu quyết tán thành</u> (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng Giám đốc) và bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành mới thay thế. Tổng Giám	Điều 50 Điều lệ có thể được sửa đổi như sau: 2. Tổng giám đốc đương nhiên mất tư cách khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây: a. Chết, mất trí, mất quyền công dân, <i>mất tích</i>; Bổ sung điểm e, f, g vào khoản 2 Điều 50 Điều lệ: e. <i>Tạm giam, kết án tù, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự;</i> f. <i>Vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình;</i> g. <i>Các trường hợp khác theo quy định pháp luật.</i> 4. <i>Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm/ miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dư hợp tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng Giám đốc) và bổ nhiệm Tổng giám</i>	Phù hợp LDN Điều 13 khoản 5; Điều lệ mẫu Điều 35	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	đốc điều hành bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại ĐHĐCĐ tiếp theo gần nhất.	<i>đốc mới thay thế. Tổng Giám đốc điều hành bị bãi nhiệm/ miễn nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại ĐHĐCĐ tiếp theo gần nhất.</i>			
30	Điều 51. Thư ký công ty HĐQT sẽ chỉ định một (hoặc nhiều) người làm Thư ký Bảo Minh với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của HĐQT. HĐQT có thể bãi nhiệm Thư ký Bảo Minh khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. HĐQT cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Bảo Minh tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm: 1. Chuẩn bị các cuộc họp của HĐQT, Ban kiểm soát và ĐHĐCĐ theo yêu cầu của Chủ tịch HĐQT hoặc Ban kiểm soát; 2. Làm biên bản các cuộc họp; 3. Tham dự các cuộc họp; 4. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; 5. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao; 6. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty; 7. Hỗ trợ Bảo Minh trong xây dựng quan hệ cổ	Điều lệ mẫu không còn quy định về Thư ký công ty, thay vào đó là những quy định về Người phụ trách quản trị công ty. Vì thế, Điều 51 Điều lệ có thể được sửa đổi như sau: 1. <i>HĐQT chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do HĐQT quyết định, tối đa là năm (05) năm.</i> 2. <i>Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:</i> a. <i>Có hiểu biết về pháp luật;</i> b. <i>Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Bảo Minh;</i> c. <i>Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của HĐQT.</i> 3. <i>HĐQT có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. HĐQT có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.</i>	Phù hợp Điều lệ mẫu Điều 32	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	đồng và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; 8. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp; 9. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên của HĐQT và Ban kiểm soát. Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Bảo Minh.	4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau: a. Tư vấn HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHĐCĐ theo quy định và các công việc liên quan giữa Bảo Minh và cổ đông; b. Chuẩn bị các cuộc họp HĐQT, Ban kiểm soát và ĐHĐCĐ theo yêu cầu của HĐQT hoặc Ban kiểm soát; c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; d. Tham dự các cuộc họp; e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật; f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên của HĐQT và Kiểm soát viên; g. Giám sát và báo cáo HĐQT về hoạt động công bố thông tin của Bảo Minh. h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Bảo Minh; i. Làm biên bản các cuộc họp; k. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao; l. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty; m. Hỗ trợ Bảo Minh trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; n. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Bảo Minh.			

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
31	Điều 53. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ 2. Thành viên HĐQT, <u>thành viên Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác</u> có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Bảo Minh, danh sách Cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Bảo Minh vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật. 3. Bảo Minh sẽ phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, <u>Giấy Đăng ký kinh doanh</u>, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, <u>biên bản họp ĐHĐCĐ và HĐQT</u>, <u>các báo cáo của Ban kiểm soát</u>, báo cáo tài chính hàng năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các Cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.	Có thể sửa đổi, bổ sung Điều 53 Điều lệ như sau: 2. Thành viên HĐQT, <u>Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người quản lý</u> có quyền kiểm tra sổ sách đăng ký cổ đông của Bảo Minh, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Bảo Minh vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật. 3. Bảo Minh phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, <u>Giấy phép thành lập và hoạt động</u>, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, <u>ng nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT</u>, biên bản họp ĐHĐCĐ và HĐQT, <u>các báo cáo của HĐQT</u>, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này. 4. Điều lệ Bảo Minh phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Bảo Minh.	Phù hợp Điều lệ mẫu Điều 42	☐	☐
32	Điều 58. <u>Hình thức chi trả cổ tức</u> 1. Theo đề xuất của HĐQT, ĐHĐCĐ sẽ thông qua	Điều 58 Điều lệ có thể được sửa đổi như sau: Điều 58. <u>Phân phối lợi nhuận</u>			

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	việc thanh toán toàn bộ hoặc từng phần cổ tức <u>bằng tiền mặt hay những tài sản cụ thể khác</u>. 2. Cổ tức hay những khoản tiền khác được chi trả bằng tiền mặt có liên quan tới một cổ phiếu sẽ phải được thực hiện bằng tiền đồng Việt Nam và có thể được thanh toán bằng séc hoặc lệnh trả tiền gửi qua bưu điện tới địa chỉ đã đăng ký của Cổ đông thụ hưởng và nếu có rủi ro phát sinh thì Cổ đông đó phải chịu. Ngoài ra, mọi khoản cổ tức hoặc các khoản tiền khác được chi trả bằng tiền mặt có liên quan tới một cổ phiếu có thể được thực hiện bằng chuyển khoản ngân hàng khi Bảo Minh đã có thông tin chi tiết về ngân hàng của Cổ đông nhằm cho phép Bảo Minh thực hiện việc chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản ngân hàng của Cổ đông. Nếu Bảo Minh đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do Cổ đông cung cấp thì Bảo Minh không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ khoản tiền nào được Bảo Minh chuyển cho Cổ đông thụ hưởng mà Cổ đông đó không nhận được. 4. Theo Luật Doanh nghiệp, HĐQT thông qua Nghị quyết của mình có thể quy định một ngày cụ thể làm ngày khóa sổ hoạt động kinh doanh của Bảo Minh mà theo đó những người đăng ký với tư cách Cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân chia lợi	1. Theo đề xuất của HĐQT, <i>ĐHĐCĐ quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Bảo Minh.</i> <i>HĐQT có thể kiến nghị ĐHĐCĐ thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và HĐQT là cơ quan thực thi quyết định này.</i> 2. <i>Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Bảo Minh phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam.</i> <i>Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Bảo Minh đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Bảo Minh không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Bảo Minh đã chuyển cho cổ đông này.</i> <i>Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/ đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.</i> 4. Căn cứ Luật Doanh Nghiệp, <u>Luật Chứng Khoán</u>, HĐQT thông qua Nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận,	Phù hợp Điều lệ mẫu Điều 44	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác. <u>Ngày khóa sổ này có thể là cùng ngày hoặc vào bất cứ thời điểm nào trước khi việc thụ hưởng các quyền lợi đó được thực hiện. Điều này không ảnh hưởng tới quyền lợi của hai bên trong giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu hoặc chứng khoán liên quan.</u>	nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác. 6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.			
33	Điều 61. Hệ thống kế toán 2. Bảo Minh phải lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. <u>Bảo Minh sẽ lưu giữ hồ sơ kế toán theo loại hình của các hoạt động kinh doanh mà Bảo Minh tham gia.</u> Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Bảo Minh. 3. Bảo Minh sử dụng đồng Việt Nam (<u>hoặc ngoại tệ tự do chuyển đổi trong trường hợp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận</u>) làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán.	Sửa đổi Điều 61 Điều lệ như sau: Điều 61. Chế độ kế toán 2. Bảo Minh phải lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt <u>và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan.</u> Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Bảo Minh. 3. <i>Bảo Minh sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Bảo Minh có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.</i>	Phù hợp Điều lệ mẫu Điều 47	☐	☐
34	Điều 63. Công bố thông tin và thông báo ra công chúng 1. Bản tóm tắt nội dung báo cáo tài chính hàng năm	Sửa đổi Điều 63 Điều lệ như sau: <i>1. Bảo Minh gửi báo cáo tài chính hằng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đến cơ quan nhà nước có thẩm</i>	Phù hợp LDN Điều 171	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	đã được kiểm toán phải được gửi tới tất cả các cổ đông hoặc được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng. Các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu tháng của Bảo Minh phải được công bố trên website đó. 2. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán, báo cáo sáu tháng và hàng quý trong giờ làm việc của Bảo Minh, tại trụ sở chính của Bảo Minh và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp.	<i>quyền theo quy định của luật về kế toán và pháp luật có liên quan.</i> <i>2. Bảo Minh công bố trên trang thông tin điện tử (nếu có) của mình các thông tin sau đây:</i> <i>a) Điều lệ công ty;</i> <i>b) Sơ yếu lý lịch, trình độ học vấn và kinh nghiệm nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc công ty;</i> <i>c) Báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</i> <i>d) Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động hàng năm của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</i> <i>4. Bảo Minh phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</i>			
45	Điều 64 1. Hàng năm <u>theo đề xuất của Ban kiểm soát, ĐHĐCĐ sẽ quyết định hoặc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn</u> một công ty kiểm toán độc lập được phép hoạt động hợp pháp tại Việt Nam để tiến hành các hoạt động kiểm toán báo cáo tài chính của Bảo Minh.	Sửa đổi Điều 50 Điều lệ như sau: <i>1. ĐHĐCĐ thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với HĐQT. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm</i>	Phù hợp Điều lệ mẫu Điều 50	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	2. Một bản sao của báo cáo kiểm toán sẽ phải được gửi đính kèm với mỗi bản báo cáo kế toán hàng năm của Bảo Minh. 4. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và lập báo cáo về báo cáo tài chính hàng năm phản ánh các khoản thu chi của Bảo Minh, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho HĐQT <u>trong vòng ba tháng</u> kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Các nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho Bảo Minh phải được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. 5. Kiểm toán viên thực hiện việc kiểm toán Bảo Minh sẽ được phép tham dự mọi cuộc họp ĐHĐCĐ và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến ĐHĐCĐ mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến kiểm toán.	<i>toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.</i> 2. <i>Bản sao của báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.</i> 4. <i>Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho HĐQT trong vòng (03) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</i> 5. <i>Kiểm toán viên độc lập</i> thực hiện việc kiểm toán Bảo Minh được phép tham dự các cuộc họp ĐHĐCĐ và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.			
36	Điều 65 1. Con dấu của Bảo Minh và các đơn vị trực thuộc được khắc theo quy định của Bảo Minh. 2. ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu của Bảo Minh theo quy định của Bảo Minh.	Sửa đổi Điều 65 Điều lệ như sau: 1. <u>HĐQT quyết định việc thông qua con dấu chính thức của Bảo Minh.</u> Con dấu của Bảo Minh và các đơn vị trực thuộc được khắc theo quy định của Bảo Minh. 2. <u>HĐQT, Tổng giám đốc</u> sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của Bảo Minh và pháp luật.	Phù hợp Điều lệ mẫu Điều 51	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
37	Điều 66. Chấm dứt hoạt động 1. Bảo Minh có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau: c. Các trường hợp khác do pháp luật quy định. 2. Bất kỳ quyết định nào nhằm giải thể Bảo Minh đều phải được ĐHĐCĐ thông qua. Quyết định này phải được gửi đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trước khi tiến hành giải thể theo thủ tục luật định. 3. Gia hạn hoạt động...	Có thể sửa đổi, bổ sung Điều 66 Điều lệ như sau: 1. Bảo Minh có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau: c. <u><i>Bì thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động;</i></u> d. <u><i>Bảo Minh không còn đủ số lượng cổ đông tối thiểu theo quy định của Luật Doanh Nghiệp trong thời hạn 06 tháng liên tục mà không làm thủ tục chuyển đổi loại hình doanh nghiệp;</i></u> e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật. 2. Bất kỳ quyết định nào nhằm giải thể Bảo Minh đều phải được ĐHĐCĐ thông qua. <u><i>Quyết định này phải được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản</i></u> trước khi tiến hành giải thể theo thủ tục Luật định. 3. Đề xuất lược bỏ Khoản 3 Điều 66 về Gia hạn hoạt động. Vì tại Điều 3 Điều lệ quy định: “Thời hạn hoạt động của Bảo Minh là vô hạn...”	Phù hợp LDN 201 khoản 1 điểm c	☐	☐
38	Điều 67 khoản 3 3. Tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được thanh toán theo thứ tự sau: b. Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho cán bộ nhân viên;	Sửa đổi Điều 67 khoản 3 như sau: 3. Tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được thanh toán theo thứ tự sau: b. <i>Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;</i>	Phù hợp Điều lệ mẫu Điều 54 khoản 3	☐	☐

STT	ĐIỀU LỆ BẢO MINH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Lý do	Đồng ý	Không Đồng ý
	c. Thuế và các chi phí nhập khẩu có tính chất thuế mà Bảo Minh phải trả cho nhà nước Việt Nam;	c. <i>Nợ thuế</i> ;			
39	Điều 72 khoản 4 và khoản 5 4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Bảo Minh có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. 5. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Bảo Minh phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT.	. Đề xuất: Bỏ khoản 5 Điều 72 Điều lệ	Nội dung quy định tại khoản 5 đã được quy định tại khoản 4	☐	☐
40	Phần chữ ký phía cuối Điều lệ “T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CHỦ TỊCH” Điều 1 khoản 3 quy định: Tổng Giám Đốc là người đại diện theo pháp luật của Bảo Minh	Phần chữ ký phía cuối Điều lệ có thể được sửa đổi như sau: “NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT TỔNG GIÁM ĐỐC”	Phù hợp LDN Điều 25 khoản 3 điểm c	☐	☐

Kính trình ĐHQCD phê duyệt./.